



Ca Dao Xứ Bến Tre

ĐẶNG HOÀNG THÁM

Tỉnh Bến Tre ngày nay được hình thành bởi ba cù lao lớn là Minh, Bảo và An Hóa, nằm ở hạ nguồn Mekong, giữa bốn con sông Cửa Đại, Ba Lai, Hàm Luông, Cổ Chiên. Người ta thường gọi cụm cù lao này là “Ba đảo dừa xanh”. Cù Lao Minh có ba huyện là Chợ Lách, Mỏ Cày và Thạnh Phú. Cù Lao Bảo gồm thành phố Bến Tre, các huyện Giồng Trôm, Ba Tri. Cù lao An Hóa có các huyện Châu Thành, Bình Đại

Thuở tiền nhân ta đi khai mở đất phương Nam đến bây giờ có đến trên 300 năm. Theo các tư liệu thì Đồng Nai, Gia Định, Gò Công, Mỹ Tho là những vùng đất được khai phá sớm nhất...Tiếp đến, lưu dân vượt sông Tiền, mở mang khai thác vùng Bến Tre, Vĩnh Long, Sa Đéc, Cao Lãnh...

Nơi nào có dân cư ổn định, thì nơi đó sẽ hình thành nên những phong tục, tập quán, văn hóa mang đậm dấu ấn, bản sắc của địa phương. Ca

dao là một thể loại văn chương phát triển rất mạnh mẽ ở Bến Tre từ thuở xa xưa đến cận đương đại. Ca dao Bến Tre rất phong phú, thường mô tả, giới thiệu về quê hương, đất nước, con người, tình cảm của người “xứ dừa”:

*Bến Tre giàu mía Mỏ Cày,
Giàu nghèo Thạnh Phú, giàu xoài Cái Mon.
Bến Tre biển cá sông tôm,
Ba Tri muối mặn, Giồng Trôm lúa vàng.*

Xứ sở Bến Tre là một vùng đất giàu tài nguyên, sản vật, phong cảnh hữu tình:

*Quê anh có cửa biển sâu
Có ruộng lấy muối, có dâu nuôi tằm.
Quê em hai dải cù lao
Có dừa ăn trái, có cau ăn trầu.*

Trên ba dải cù lao trù phú ấy có rất nhiều trai thanh gái lịch:

*Bến Tre trai lịch, gái thanh
Nói năng duyên dáng, ai nhìn cũng ưa*

Trong các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long ngày nay, có thể nói Bến Tre là vùng đất có nhiều sông rạch tự nhiên lớn, nhiều nhất với các sông cái như Cửa Đại, Ba Lai, Hàm Luông, Cổ Chiên, và rất nhiều chi lưu chằng chịt như mạng nhện trên khắp “Ba đảo dừa xanh”. Do vậy, ta thấy rất nhiều hình ảnh sông nước trong ca dao của Bến Tre:

*Nước Cửu Long sóng rờn cuộn cuộn,
Cửa Hàm Luông, mây cuộn cánh buồm trôi.
Bậu với qua hai mặt một lời,
Trên có trời, dưới có đất,
Ngãi trăm năm vương vấn tơ màn.*

Có một số địa danh, chỉ đơn thuần là một chợ (thôn, ấp) nhỏ nhưng rất ấn tượng, nổi tiếng được thể hiện qua ca dao. Ví dụ như chợ Mỹ Lồng thuộc ấp Chợ, xã Mỹ Lồng, huyện Giồng Trôm. Đây là ngôi chợ lâu đời nhất của tỉnh Bến Tre với đặc sản bánh trắng nổi tiếng, đã đi vào tục ngữ địa phương: “*Bánh trắng Mỹ Lồng, bánh phồng Sơn Đốc*”. Sách Gia Định thành thông chí viết: “Nơi bờ phía bắc (sông Bến Tre) là chợ Mỹ Luông (tên cũ của chợ Mỹ Lồng) phố xá liên lạc, người buôn bán tụ hội đông đảo”. Có những câu ca dao mà những bà mẹ Bến Tre hầu như ai cũng thuộc, hát ru con “hồi ấy” (vào những năm năm mươi, sáu mươi của thế kỷ trước):

*Bến Tre nhiều gái chưa chồng,
Không tin, xuống chợ Mỹ Lồng mà xem.*

*Bàng treo tại chợ Mỹ Lồng,
Chữ đề tên bậu có chồng hay chưa?
Có chồng năm ngoái năm xưa,
Năm nay chồng bỏ như chưa có chồng*

*Bàng treo giữa chợ Mỹ Lồng
Bậu đề tên bạn có chồng lấy trai*

Do đặc trưng thổ nhưỡng. Các cù lao của Bến Tre có nguồn gốc được hình thành nên bởi phù sa sông Mekong suốt mấy ngàn năm trước. Đất đai rất màu mỡ, phì nhiêu, nước nổi đầy đủ, sông rạch chằng chịt, mưa thuận gió hòa. Từ những điều kiện thiên nhiên, môi trường thuận lợi ấy, người Bến Tre cần cù, sáng tạo, do đó đã làm ra nhiều của cải, vật chất có giá trị. Sản vật xứ Bến Tre vô cùng dồi dào, đa dạng, nổi tiếng khắp nơi:

*Bến Tre nước ngọt lắm dừa
Ruộng vườn màu mỡ, biển thừa cá tôm*

*Sầu riêng, măng cụt Cái Môn
Nghêu sò Cồn Lợi, thuốc ngon Mỏ Cà
Xoài chua, cam ngọt Ba Lai
Bắp thì Chợ Giữa, giòng khoai Mỹ Hòa
Mắm, bần ven đất phù sa
Bà Hiền, Tân Thủy hằng hà cá tôm
Quyết đường, vú sữa ngồn ngang,
Dừa xanh Sóc Sãi, tơ vàng Ba Tri
Xéo Sầu cau tốt ai bì
Lúa vàng Thạnh Phú, khoai mì Thạnh Phong
Muối khô ở Gành mặn nồng
Giồng Trôm, Phong Năm dừa đồng giăng giăng.*

Bến Tre từ xa xưa đến thời Pháp thuộc, tiếp theo sau đó, vùng đất này đã trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ vô cùng gian khổ, ác liệt! Nơi đây từng là bãi chiến trường, vùng tranh chấp quyết liệt của nhân dân ta với các lực lượng phong kiến, thực dân, đế quốc. Ca dao thuở xưa cũng như thời cận đại xuất hiện mang tính thời sự nhằm mục đích cổ vũ tinh thần yêu nước của nhân dân và bộ đội ta. Những cô gái Bến Tre rất kiên cường, bất khuất:





*Em là con gái Giồng Trôm
 Nào ai tính thiệt so hơn làm gì
 Yêu em anh phải nhớ ghi
 Đánh Tây giữ đất mới bì trượng phu.*

Ca dao cũng cảnh báo, nhắc nhở quần chúng nhân dân trước âm mưu của giặc Pháp, mua chuộc, lôi kéo những người nhẹ dạ, tham tiền, đi theo thực dân xâm lược, chống lại nhân dân, đất nước:

*Chớ tham đồng bạc "con cò"
 Bỏ cha bỏ mẹ đi phò Lang Sa.*

*Cha đời máy đũa theo Tây
 Mồ ông, má bố voi dầy biết chưa?*

...Ngày 17.01.1960 Dân và quân tỉnh Bến Tre đã làm nên cuộc Đồng Khởi lịch sử, mở màn cho thời kỳ đấu tranh vũ trang của toàn miền Nam chống lại đế quốc Mỹ xâm lược, tiến đến giải phóng miền Nam (30.4.1975). Ca dao Bến Tre thời ấy xuất hiện ca ngợi, cổ vũ tinh thần đấu tranh anh dũng, bất khuất của những người con xứ dừa được cả nước ngưỡng mộ phong tặng danh hiệu vẻ vang: "Quê Hương Đồng Khởi"

Quê hương Đờ Chiêu rạng ngời

Tinh thần Cách mạng đỏ trời vàng sao.

*Thấy bóng khăn rằn, anh biết là em đó
 Màu khăn Đồng khởi của phụ nữ Bến Tre*

Người Bến Tre luôn mang trong trái tim đầy nhiệt huyết của mình hình bóng Bác Hồ kính yêu:

*Hương thơm tỏa khắp đất trời
 Bác ơi ! Tên Bác sáng ngời Miền Nam*

Theo thời gian, những sự kiện, biến động lịch sử sẽ trở thành quá khứ. Nhưng mỗi khi nghe, đọc lại ca dao Nam bộ nói chung, ca dao xứ Bến Tre nói riêng, người ta không khỏi bồi hồi, cảm xúc khi tưởng tượng về những giai đoạn lịch sử thườ tiên nhân ta Nam tiến vào phương Nam khai mở đất. Những năm tháng gian lao, anh dũng, ác liệt trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân và đế quốc. Những hình ảnh quê hương tươi đẹp, trù phú, con người anh hùng, bất khuất nhưng trung hậu, nghĩa tình. Có thể nói ca dao xứ Bến Tre đã phản ánh rõ nét tâm tư, tình cảm, đất nước, con người Bến Tre qua nhiều thời kỳ, đây là một trong những giá trị tinh thần phi vật thể, thiết nghĩ cần phải bảo tồn, phát huy như là một di sản văn hóa cho đời sau./.